

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 04/2024/TLST-KT ngày 04 tháng 01 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng cung cấp bê tông”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty Cổ phần N

Địa chỉ trụ sở: Đường số B, cụm C, xã L, thành phố T, tỉnh Long An.

Đại diện uỷ quyền: Ông Lã Văn H, sinh năm 1951;

Địa chỉ: 2 N, phường T, Quận A, Thành Phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Công ty TNHH S

Địa chỉ trụ sở: A đường T, phường T, Quận A, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Phương L, sinh năm 1975;

Địa chỉ: 4 đường D, ấp E, xã Đ, huyện H, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Đại diện uỷ quyền: Ông Ngô T, sinh năm 1969;

Địa chỉ: A đường T, phường T, Quận A, Thành Phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số nợ: Công ty cổ phần N và Công ty TNHH S thống nhất số tiền Công ty TNHH S còn nợ của Công ty cổ phần N là 188.960.000 đồng (Một trăm tám mươi tám triệu, chín trăm sáu mươi ngàn đồng).

- Nghĩa vụ trả nợ: Công ty TNHH S phải có nghĩa vụ trả cho Công ty cổ phần N số tiền nợ của Công ty cổ phần N là 188.960.000 đồng (Một trăm tám mươi tám triệu, chín trăm sáu mươi ngàn đồng).

- Thời hạn trả nợ: Chậm nhất đến ngày 10/5/2024 Công ty TNHH S phải có nghĩa vụ trả cho Công ty cổ phần N số nợ là 188.960.000 đồng (Một trăm tám mươi tám triệu, chín trăm sáu mươi ngàn đồng).

Việc giao nhận tiền do các bên đương sự tự nguyện thực hiện hoặc thực hiện tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Nếu quá thời hạn trên mà Công ty TNHH S thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ cho Công ty cổ phần N thì Công ty cổ phần N có quyền làm đơn yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền tiến hành thu hồi số tiền Công ty TNHH S còn thiếu.

Kể từ ngày Công ty cổ phần N có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Công ty TNHH S1 thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Công ty TNHH S phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo quy định tại Khoản 1 Điều 357 Bộ luật dân sự 2015.

- Về án phí:

+ Công ty TNHH S tự nguyện chịu 4.724.000đ (Bốn triệu bảy trăm hai mươi bốn nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

+ H1 lại cho Công ty cổ phần N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.849.800đ (Sáu triệu tám trăm bốn mươi chín nghìn, tám trăm đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0031568 ngày 04/01/2014 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Quận 12;
- Chi Cục THADS Quận 12;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Trí